

Số: /KH-SLĐTBXH

Quảng Trị, ngày tháng 5 năm 2022

KẾ HOẠCH

Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025 phát sinh trong năm 2022 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

Thực hiện Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH, ngày 18/7/2021 hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 và mẫu biểu báo cáo; Công văn số 1386/LĐTBXH-VPQGGN, ngày 29/4/2022 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội và Công văn số 2023/UBND-TH ngày 09/5/2022 của UBND tỉnh về việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo giai đoạn 2022-2025,

Sở Lao động-Thương binh và Xã hội ban hành Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 phát sinh trong năm 2022 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Rà soát, lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 – 2025 phát sinh trong năm 2022 do tác động tiêu cực của dịch bệnh Covid-19, thiên tai.

Tổng hợp hộ nghèo, hộ cận nghèo theo các nhóm đối tượng, nguyên nhân và nhu cầu trợ giúp để kịp thời thực hiện các chính sách giảm nghèo và an sinh xã hội theo quy định.

2. Yêu cầu

- Tổ chức rà soát xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh năm 2022 đúng theo hướng dẫn về quy trình, phương pháp và bộ công cụ rà soát.

- Có sự lãnh đạo của các Cấp ủy Đảng và chính quyền; sự giám sát của Mặt trận Tổ quốc, các Đoàn thể và sự tham gia của người dân.

- Rà soát viên phải là người đã được tham gia tập huấn, hiểu biết tình hình dân cư tại địa bàn và trực tiếp đến phỏng vấn, thu thập thông tin của từng hộ để phản ánh đúng tình hình thu nhập và thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ theo các tiêu chí quy định tại phiếu rà soát.

II. CHUẨN NGHÈO ĐA CHIỀU

1. Hộ nghèo:

- Đối với khu vực nông thôn: Là hộ có thu nhập bình quân đầu người/tháng từ 1.500.000 đồng trở xuống và thiếu hụt từ 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản trở lên.

- Đối với khu vực thành thị: Là hộ có thu nhập bình quân đầu người/tháng từ 2.000.000 đồng trở xuống và thiếu hụt từ 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản trở lên.

2. Hộ cận nghèo:

- Đối với khu vực nông thôn: Là hộ có thu nhập bình quân đầu người/tháng từ 1.500.000 đồng trở xuống và thiếu hụt dưới 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản.

- Đối với khu vực thành thị: Là hộ có thu nhập bình quân đầu người/tháng từ 2.000.000 đồng trở xuống và thiếu hụt dưới 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản.

III. ĐỐI TƯỢNG, QUY TRÌNH VÀ PHƯƠNG PHÁP RÀ SOÁT

1. Đối tượng điều tra:

Là những hộ dân trên địa bàn tỉnh bị ảnh hưởng tiêu cực của dịch Covid-19, thiên tai có Giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

2. Quy trình rà soát:

Thực hiện theo Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ Quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025.

3. Phương pháp và công cụ rà soát:

Kết hợp các phương pháp như: đăng ký của người dân; nhận dạng và phân loại nhanh; điều tra định lượng, ước lượng thu nhập; đánh giá có sự tham gia của người dân.

Bộ công cụ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh được thực hiện Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH, ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội.

IV. THỜI GIAN, TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

Từ ngày 09/5/2022 đến 05/6/2022

Stt	Thời gian	Nội dung hoạt động
1	Từ ngày 09/5/2022 đến ngày 13/5/2022	* Sở Lao động - TB&XH: - Ban hành Kế hoạch rà soát.

Stt	Thời gian	Nội dung hoạt động
		<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức Hội nghị triển khai Kế hoạch và tập huấn nghiệp vụ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cho các thành viên BCD cấp tỉnh, cấp huyện.
2	Từ ngày 10/5/2022 đến ngày 18/5/2022	<p>* Các huyện, thành phố, thị xã:</p> <p>Phòng Lao động- TB&XH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tham mưu trình UBND cấp huyện ban hành Kế hoạch rà soát. - Tổ chức Hội nghị triển khai Kế hoạch và tập huấn hướng dẫn nghiệp vụ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cho cấp xã.
3	Từ ngày 15/5/2022 đến ngày 25/5/2022	<p>* Các xã, phường, thị trấn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức tuyên truyền, phổ biến; triển khai kế hoạch rà soát về thôn, bản, khu phố. - Ban giám nghèo cấp xã tiến hành rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh 2022 theo đúng quy định hướng dẫn về phương pháp, quy trình và bộ công cụ điều tra. - Tổng hợp kết quả rà soát và báo cáo chính thức lên UBND cấp huyện trước ngày 30/5/2022.
4	Từ ngày 25/5/2022 đến ngày 30/5/2022	<p>* Các huyện, thị xã, thành phố:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, cho ý kiến về kết quả rà soát, tổng hợp do cấp xã gửi lên. - Phê duyệt kết quả rà soát bổ sung của cấp xã; Tổng hợp, báo cáo kết quả chính thức về Sở Lao động- TB&XH trước ngày 01/6/2022
5	Từ ngày 01/6/2022 đến ngày 05/6/2022	<p>* Sở Lao động- TB&XH:</p> <p>Tổng hợp kết quả rà soát của toàn tỉnh, trình UBND tỉnh phê duyệt và báo cáo Bộ Lao động- TB&XH trước ngày 05/6/2022</p>

IV. KINH PHÍ RÀ SOÁT

Kinh phí tổ chức rà soát hộ nghèo, cận nghèo phát sinh năm 2022 do UBND các huyện, thị xã, thành phố bố trí, đảm bảo từ ngân sách địa phương và thực hiện theo chế độ tài chính quy định hiện hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cấp tỉnh

Sở Lao động-Thương binh và Xã hội:

- Chỉ đạo việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh trên địa bàn toàn tỉnh.
- Tổ chức tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn rà soát, đánh giá tình hình hộ nghèo, hộ cận nghèo, hướng dẫn quy trình rà soát, hộ nghèo, hộ cận nghèo cho các địa phương.
- Phối hợp với các sở, ban ngành liên quan chỉ đạo, giám sát công tác rà soát tại các địa phương.
- Tổng hợp, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kết quả tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn báo cáo Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội theo quy định.

2. Cấp huyện

- Ban hành và triển khai Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh.
- Chỉ đạo UBND cấp xã tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh.
- Tuyên truyền, phổ biến mục đích, yêu cầu của việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh.
- Tổ chức tập huấn nghiệp vụ rà soát cho Ban giám nghèo cấp xã và các rà soát viên.
- Chỉ đạo thẩm định, kiểm tra kết quả rà soát của cấp xã. Trong quá trình tổ chức thực hiện, qua kiểm tra, giám sát, nắm bắt thông tin của nhân dân, nếu nhận thấy kết quả rà soát chưa phản ánh sát thực tế tình hình đời sống, thu nhập của người dân, chỉ đạo tổ chức phúc tra lại kết quả rà soát ở những địa bàn cần thiết trước khi Chủ tịch UBND cấp xã làm thủ tục công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh trên địa bàn.
- Cho ý kiến bằng văn bản về kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo của cấp xã trong phạm vi thời gian quy định;
- Tổng hợp, báo cáo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn về UBND tỉnh (qua Sở Lao động – Thương binh và Xã hội).

3. Cấp xã

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh trên địa bàn xã.
- Tuyên truyền, phổ biến mục đích, yêu cầu của việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh mới.
- Tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh theo quy trình, phương pháp và bộ công cụ theo quy định, đảm bảo khách quan, công khai, minh bạch, sát tình hình thực tế đời sống của nhân dân.
- Niêm yết công khai kết quả rà soát; tổng hợp kết quả rà soát gửi Ban Chỉ đạo cấp huyện theo đúng thời gian quy định.
- Chủ tịch UBND cấp xã quyết định công nhận danh sách và cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo cho các hộ phát sinh.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức đoàn thể: Tuyên truyền, vận động nhân dân và hội viên tham gia thực hiện tốt công tác rà soát và tổ chức giám sát chặt chẽ việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là từ cơ sở.

Trên đây là Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 phát sinh trong năm 2022, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội đề nghị các sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tỉnh (qua Phòng Bảo trợ xã hội) để tổng hợp, xem xét giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- UB MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Thành viên BCD các CT MTQG tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng LĐTBXH các huyện, t.xã, t.phố;
- Lưu: VT, BTXH.

GIÁM ĐỐC

Lê Nguyên Hồng